

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng
Dự án: Nội thất Đền thờ Võ Văn Dũng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Văn bản số 7236/UBND-VX ngày 30/11/2022 của UBND tỉnh về việc phương án thiết kế và dự toán kinh phí thực hiện Nội thất mỹ thuật, trưng bày bài trí đồ tế thờ và tượng Đại tư đồ Võ Văn Dũng;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 2190/TTr-SVHTT ngày 09/12/2022; Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 395/BC-SKHĐT ngày 31/5/2022 và Báo cáo số 808/BC-SKHĐT ngày 09/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Nội thất Đền thờ Võ Văn Dũng, với các nội dung sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

Võ Văn Dũng là nhân vật lịch sử được sự ngưỡng mộ và đầy lòng tôn kính của nhân dân, sự nghiệp của ông gắn liền với phong trào nông dân Tây Sơn và người anh hùng dân tộc Quang Trung – Nguyễn Huệ; ông là người thông minh tài trí lại giỏi về võ nghệ nên ông sớm được đứng vào hàng tướng lĩnh cao cấp của quân đội Tây Sơn. Với nhiều chiến công để lại, sau khi qua đời, lễ tưởng niệm của ông được tổ chức vào ngày 8/2 âm lịch hàng năm.

Từ ý nghĩa trên, việc đầu tư xây dựng Đền thờ Đại tư đồ Võ Văn Dũng tại xã

Tây Phú, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định quê quán của ông, sẽ là niềm vinh dự, tự hào của người dân tỉnh nhà, thể hiện lòng tri ân, phát huy truyền thống chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ Quốc của dân tộc ta. Qua đó giáo dục thế hệ trẻ mai sau về truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc. Đồng thời, tạo 01 điểm đến gắn với địa điểm danh lam thắng cảnh Hàm Hồ – Tây Sơn (điểm du lịch nổi tiếng) thu hút du khách đến tham quan, du lịch, nghiên cứu về cuộc đời và sự nghiệp của ông gắn với Phong trào nông dân Tây Sơn.

2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Nhà 5 gian, 4 hàng cột, diện tích không gian thờ với diện tích khoảng 185m². Gian giữa bài trí và thờ tượng Đại tư đồ Võ Văn Dũng, gian bên trái tượng bài trí Bàn thờ họ bên Ngoại và bên phải tượng bài trí Bàn thờ họ bên Nội (theo hướng nhìn ra cửa chính). Phía trước Bàn thờ Đại tư đồ Võ Văn Dũng, bài trí Bàn thờ Công đồng.

- Các mảng tường, bệ tượng và bệ đặt khám thờ được ốp gỗ công nghiệp, dùng các phào gỗ, nẹp gỗ tạo các đường chỉ, đường viền, tạo các hoa văn cách điệu truyền thống. Các mảng tường gỗ liên kết vào tường bởi khung thép hộp mạ kẽm.

- Trần được trang trí bằng hệ trần khung thép hộp kết hợp tấm gỗ công nghiệp và phào tại cao độ 5,76m và ở cao độ 3,6m. Trần tại các gian thờ (vách hậu) và trung tâm giữa nhà (gian thờ công đồng) và xung quanh tạo các hoa văn cắt CNC bằng các đường viền, hoa văn chữ “Thọ” và đường chỉ bằng các nẹp gỗ. Trần được gia cố và treo bởi khung thép hộp mạ kẽm.

- Nền nhà: Lát bằng gỗ công nghiệp tổng diện tích khoảng 183m². Xung quanh tạo điểm nhấn bằng phào gỗ chân tường (58m). Các hàng cột BTCT và đế cột, cửa sổ hình chữ vạn: Sơn màu giả gỗ.

- Hệ thống điện chiếu sáng bao gồm đèn led âm trần, đèn gắn ray và đèn pha led trên tường để tạo không gian ấm cúng, trang trọng.

- Các đồ treo lắp đặt và đồ tế thờ tự:

+ Tượng Đại tư đồ Võ Văn Dũng cùng khôi ngai: Được làm chất liệu đồng đỏ dày 1,5cm, bố cục tư thế kiêu dáng ngời cao 1,65m. Mẫu tượng được lấy nguyên bản tại đền thờ Tây Sơn Tam Kiệt (Bảo tàng Quang Trung);

+ Hệ thống cửa võng: gồm gian thờ công đồng, gian thờ Đại tư đồ Võ Văn Dũng, gian thờ họ bên Nội và bên Ngoại. Câu đối treo tại 2 cột gian thờ Đại tư đồ, đại tự lắp đặt tại 2 cột phía trên cửa võng của gian thờ Đại tư đồ. Các loại đồ treo này được đục, chạm trổ, điêu khắc hoa văn, họa tiết, linh vật từ gỗ dổi kết hợp sơn son thếp vàng theo công nghệ truyền thống.

+ Các ban thờ: gồm ban công đồng, đại tư đồ, bên nội và bên ngoài. Các ban thờ được gia công, đục chạm trổ, điêu khắc hoa văn, họa tiết, linh vật từ gỗ dổi kết hợp sơn son thếp vàng theo công nghệ truyền thống.

+ Các đồ tế thờ khác: Khám thờ, bài vị bên nội và bên ngoài; Rùa đội hạt đặt trước án thờ Đại tư đồ Võ Văn Dũng; Bộ chấp kích đặt trước án thờ công đồng, tại vị trí cửa chính bước vào đền; Giá treo - chuông đồng; Giá đặt – trống chầu; Lục

bình – gồm sứ (đặt 02 bên gian công đồng; gian thờ bên nội và bên ngoại); Đền trang trí gian thờ Đại tư đồ Võ Văn Dũng – chất liệu gỗ; Bàn ghi danh, Hòm công đức, Thảm; Bộ đồ thờ 700 (bát hương, khay chén, chân nến, mâm bồng, lọ cắm hương, hộc cắm hoa, đỉnh đồng, bát hương, hạc đồng, đài đồng, chân đèn); Bộ đồ thờ 600 (bát hương, khay chén, chân nến, mâm bồng, lọ cắm hương, hộc cắm hoa, đỉnh đồng, bát hương, hạc đồng, đài đồng, chân đèn).

(Về chi tiết quy mô đầu tư dự án sẽ được cụ thể hoá ở bước lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và được các cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo quy định).

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Dự kiến tổng mức đầu tư: 5.979.367.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, chín trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	5.122.627.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	176.526.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	438.579.000 đồng
- Chi phí khác	:	122.754.000 đồng
- Chi phí dự phòng	:	118.881.000 đồng

5. Về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án:

5.1. Về nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý.

5.2. Khả năng cân đối vốn:

- Tại Quyết định số 1113/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh; kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ cho dự án 4.000.000.000 đồng và năm 2022 đã phân bổ 2.000.000.000 đồng.

- Phần vốn còn lại, ngân sách tỉnh sẽ tiếp tục bố trí khi có ý kiến của HĐND tỉnh cho phép bổ sung tổng nguồn giai đoạn 2021-2025.

6. Địa điểm đầu tư xây dựng: xã Tây Phú, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2023

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa và Thể thao chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm phối hợp, triển khai các nhiệm vụ, phần việc có liên quan theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện

Quyết định này, báo cáo UBND tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Văn hóa và Thể thao, Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K1

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

BẢNG TỔNG HỢP KHAI TOÁN ĐẦU TƯ
Dự án: Nội thất Đèn thờ Võ Văn Dũng

ĐVT: đồng

TT	NỘI DUNG CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	CHI PHÍ TRƯỚC THUẾ	THUẾ VAT 10%	CHI PHÍ SAU THUẾ	LÀM TRÒN SỐ
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	G_{XD}	G_{XD}=G_{XD1}+G_{XD2}+G_{XD3}	4.656.934.176	465.693.418	5.122.627.593	5.122.627.000
1	Hạng mục: Tượng Đại tư đồ Võ Văn Dũng (chất liệu đúc đồng)	G _{XD1}	Theo bảng tổng hợp dự toán	1.041.681.558	104.168.156	1.145.849.713	
2	HM: Đồ gỗ nội thất và đồ thờ	G _{XD2}	Theo bảng tổng hợp dự toán	2.961.389.139	296.138.914	3.257.528.053	
3	HM: Vách, sàn, trần và điện chiếu sáng	G _{XD3}	Theo bảng tổng hợp dự toán	653.863.479	65.386.348	719.249.827	
II	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	G_{QLDA}	G_{XD}*3,446%	160.477.952	16.047.795	176.525.747	176.526.000
III	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐTXD	G_{TV}	G_{TV1}+...+G_{TV6}	398.708.316	39.870.832	438.579.148	438.579.000
1	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật (TT 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021)	G _{TV1}	G _{XD} *4,5296%	209.230.615	20.923.061	230.153.676	
2	Chi phí thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật (TT 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021)	G _{TV2}		16.379.459	1.637.946	18.017.405	
2.1	Chi phí thẩm tra thiết kế	G _{TV2.1}	G _{XD} *0,258%*1,2	14.417.868	1.441.787	15.859.655	
2.2	Chi phí thẩm tra dự toán	G _{TV2.2}	G _{XD3} *0,25%*1,2	1.961.590	196.159	2.157.749	
3	Chi phí lập HS mời thầu XD và đánh giá hồ sơ dự thầu thi công XD (TT 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021)	G _{TV3}	G _{XD} *0,4083%	20.117.956	2.011.796	22.129.751	
4	Chi phí giám sát thi công XD	G _{TV4}	G _{XD} *3,285%	152.980.288	15.298.029	168.278.316	
IV	CHI PHÍ KHÁC	G_K	G_{K1}+...+G_{K7}	111.594.398	11.159.440	122.753.838	122.754.000

TT	NỘI DUNG CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	CHI PHÍ TRƯỚC THUẾ	THUẾ VAT 10%	CHI PHÍ SAU THUẾ	LÀM TRÒN SỐ
1	Chi phí bảo hiểm công trình (theo thông tư số 329/2016/TT-BTC)	G _{K1}	$G_{XD} * 0,08\%$	3.725.547	372.555	4.098.102	
2	Chi phí thẩm định thiết kế (TT số 112/2020/TT-BTC)	G _{K2}	$G_{XD} * 0,165\% * 50\%$	3.841.971	384.197	4.226.168	
3	Chi phí thẩm định dự toán (Thông tư số 112/2020/TT-BTC)	G _{K3}	$G_{XD} * 0,16\% * 50\%$	3.725.547	372.555	4.098.102	
4	Chi phí thẩm định dự toán phần mỹ thuật	G _{K4}	TT	20.000.000	2.000.000	22.000.000	
5	Phí thẩm định, phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy (TT 258/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016)	G _{K5}	$(TMDT-DP) * 0,0097\%$	515.196	51.520	566.716	
6	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán (Theo NĐ số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021)	G _{K6}	$(TMDT-DP) * 0,5582\%$	29.739.656	2.973.966	32.713.621	
7	Chi phí kiểm toán (Theo NĐ số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021)	G _{K7}	$(TMDT-DP) * 0,9393\%$	50.046.481	5.004.648	55.051.129	
V	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	DP	(I+II+III+IV)	118.881.833		118.881.833	118.881.000
	TỔNG CỘNG		I+II+III+IV+V	5.446.596.675	532.771.484	5.979.368.160	5.979.367.000
	LÀM TRÒN			5.446.597.000	532.771.000	5.979.368.000	5.979.367.000